

Số: /KH-UBND Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH

Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2023 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

Căn cứ quy định của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các quy định, hướng dẫn khác có liên quan, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2023 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 theo chuẩn nghèo áp dụng cho giai đoạn 2022-2025 để làm cơ sở đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo năm 2023 và thực hiện các chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội năm 2024; phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu về giảm nghèo và kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; là căn cứ để đánh giá tiêu chí nghèo đa chiều đối với các xã về đích nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

- Xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình (viết tắt là hộ có mức sống trung bình) năm 2023 làm căn cứ thực hiện chính sách hỗ trợ bảo hiểm y tế theo quy định của Luật Bảo hiểm y tế.

2. Yêu cầu

- Việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ có mức sống trung bình phải được thực hiện đúng quy định, chặt chẽ từ thôn, tổ dân phố và có sự tham gia giám sát của Mặt trận tổ quốc, các ngành, đoàn thể, cộng đồng dân cư; kết quả rà soát phải đảm bảo dân chủ, công khai, khách quan và chính xác.

- Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có mức sống trung bình thuộc địa bàn quản lý.

- Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm quyết định phê duyệt danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình của địa phương mình.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đối tượng, phương pháp, quy trình rà soát

1.1. Đối tượng

a) Đối tượng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo: Theo khoản 1 Điều 4, Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Đối tượng xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình: Theo khoản 1 Điều 6, Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

1.2. Phương pháp rà soát

a) Phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo, báo cáo kết quả rà soát: theo Điều 1, Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

b) Xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình: theo Điều 2, Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

1.3. Quy trình rà soát

a) Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo: theo Điều 4, Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình: theo Điều 6, Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Tiến độ thực hiện

2.1. Tiến độ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo

a) Đối với Ban chỉ đạo và UBND cấp xã:

- Tổ chức rà soát, tổng hợp và báo cáo kết quả sơ bộ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo. **Hoàn thành trước ngày 10/10/2023.**

- Tổng hợp, báo cáo chính thức kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo. **Hoàn thành trước 25/10/2023.**

b) Đối với Ban Chỉ đạo và UBND cấp huyện:

- Tổng hợp, báo cáo sơ bộ kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo của toàn huyện. **Hoàn thành trước ngày 05/11/2023.**

- Tổng hợp, báo cáo chính thức và toàn bộ hệ thống biểu mẫu, danh sách kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo của toàn huyện. **Hoàn thành trước ngày 10/11/2023.**

c) Đối với cấp tỉnh: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh): Tổng hợp kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo của toàn tỉnh báo cáo UBND tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định. **Hoàn thành trước ngày 30/11/2023.**

2.2. Tiến độ rà soát, xác định hộ có mức sống trung bình

a) Đối với Ban chỉ đạo và UBND cấp xã: Tổ chức rà soát, tổng hợp và báo cáo kết quả xác định hộ có mức sống trung bình. **Hoàn thành trước ngày 20/10/2023.**

b) Đối với Ban Chỉ đạo và UBND cấp huyện: Tổng hợp, báo cáo kết quả xác định hộ có mức sống trung bình. **Hoàn thành trước ngày 15/11/2023.**

c) Đối với cấp tỉnh: **Hoàn thành trước ngày 05/12/2023.**

3. Kinh phí thực hiện:

Kinh phí rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ có mức sống trung bình năm 2023 do ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh, ngân sách cấp huyện, xã đảm bảo theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo của UBND tỉnh

- Chỉ đạo, đôn đốc các địa phương được phân công phụ trách tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo đúng quy trình và thời gian quy định.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình của cấp huyện; trong trường hợp thấy kết quả rà soát chưa phù hợp với tình hình thực tế của địa phương hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh thì báo cáo, đề xuất Ban Chỉ đạo tỉnh để kịp thời xử lý, khắc phục.

- Tham gia thẩm định kết quả rà soát của địa phương được phân công phụ trách chỉ đạo và thực hiện công tác báo cáo theo quy định; chịu trách nhiệm về kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo tại địa bàn được phân công phụ trách.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Hướng dẫn chi tiết về nghiệp vụ rà soát, thống kê, tổng hợp, xử lý số liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình.

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho đội ngũ cán bộ các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, các thành viên tổ giúp việc và đội ngũ cán bộ cấp huyện.

- Tham mưu xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát của Ban Chỉ đạo tỉnh đối với các huyện, thành phố, thị xã về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ có mức sống trung bình.

- In ấn sổ tay, tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ có mức sống trung bình; hệ thống biểu mẫu thống kê; phiếu rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, phiếu xác định hộ có mức sống trung bình; giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo cấp phát cho các huyện, thành phố, thị xã và các xã, phường, thị trấn; xem xét, cân đối nguồn lực để hỗ trợ các địa phương rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 (nếu có);

- Trên cơ sở hệ thống mẫu, biểu tổng hợp quy định tại Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021, Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 và hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, quy định thống nhất hệ thống mẫu, biểu tổng hợp báo cáo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông, lâm, ngư và diêm nghiệp có mức sống trung bình dành cho cấp huyện và cấp xã.

- Tổng hợp kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trình UBND tỉnh phê duyệt và báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

3. Cục Thống kê

- Chủ động phối hợp, cung cấp số liệu tổng số hộ dân cư trên địa bàn tỉnh làm căn cứ để tính tỷ lệ hộ nghèo, tỷ lệ hộ cận nghèo và xác định hộ có mức sống trung bình.

- Chỉ đạo Chi cục thống kê cấp huyện cung cấp số liệu tổng số hộ dân cư trên địa bàn thôn, tổ dân phố và xã, phường, thị trấn để làm căn cứ tính toán tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ có mức sống trung bình đảm bảo khách quan, chính xác.

4. Sở Thông tin và Truyền thông: chỉ đạo các cơ quan báo chí đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu, quy trình thực hiện việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều và quy trình xác định hộ có mức sống trung bình năm 2023.

5. Các sở, ngành: Y tế, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh: Trực tiếp chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ có mức sống trung bình theo lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách.

6. UBND các huyện, thành phố, thị xã

- Ban hành kế hoạch của cấp huyện về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ có thu nhập trung bình trên địa bàn năm 2023. Kiện toàn Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc của Ban Chỉ đạo cấp huyện.

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho đội ngũ rà soát viên cấp xã về sử dụng bộ công cụ và phần mềm rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình (sau khi được cấp trên chuyển giao).

- Chỉ đạo UBND cấp xã nghiệm thu kết quả rà soát và lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình; tổ chức lực lượng cập nhật danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình vào phần mềm để theo dõi, quản lý và thực hiện các chính sách hỗ trợ.

- Thẩm định và cho ý kiến về báo cáo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có thu nhập trung bình của Chủ tịch UBND cấp xã; tổng hợp, phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn và báo cáo Chủ tịch UBND cấp tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội).

- Bố trí kinh phí ngân sách cấp huyện để tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ; chi hỗ trợ đội ngũ rà soát viên và giám sát viên cấp xã; hỗ trợ cán bộ nhập tin vào phần mềm và hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp huyện.

- Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn:

+ Kiện toàn Ban Chỉ đạo cấp xã do Chủ tịch UBND cấp xã làm Trưởng ban; Chủ tịch UBMTTQ cấp xã làm Phó Trưởng ban; Thành viên Ban Chỉ đạo là cán bộ, công chức thuộc UBND cấp xã và đại diện các tổ chức đoàn thể, trường thôn, tổ dân phố trên địa bàn xã.

+ Tập huấn, hướng dẫn đội ngũ rà soát viên cấp xã về sử dụng bộ công cụ và ứng dụng công nghệ thông tin trong việc rà soát, quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình.

+ Điều động lực lượng rà soát viên cấp xã để thực hiện kịp thời việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn theo đúng quy định.

+ Niêm yết công khai kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có mức sống trung bình tại Trụ sở UBND cấp xã và nhà văn hóa thôn, tổ dân phố. Trường hợp có thắc mắc, khiếu nại của người dân, tiến hành phúc tra kết quả rà soát theo đúng quy trình, quy định.

+ Tổng hợp, báo cáo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có mức sống trung bình trình xin ý kiến Chủ tịch UBND cấp huyện trước khi quyết định phê duyệt danh sách chính thức.

+ Quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo, hộ có mức sống trung bình. Cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo cho từng hộ gia đình trong danh sách kèm theo Quyết định công nhận.

+ Tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND cấp huyện về kết quả chính thức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo và xác định hộ có mức sống trung bình trên địa bàn theo quy định tại Điều 7 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh: Phối hợp tổ chức tuyên truyền và tăng cường công tác giám sát, phản biện xã hội đối với việc thực hiện Kế hoạch.

UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ Giúp việc của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã nghiêm túc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại kế hoạch này. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) để được xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ LĐ-TB&XH;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQ tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Thành viên BCĐ và Tổ giúp việc BCĐ tỉnh;
- Chánh VP, PCVP Trần Tuấn Nghĩa;
- Trung tâm CB-TH;
- Lưu: VT, VX₁.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Ngọc Châu